

Số: **3025/QĐ-UBND**

Bình Định, ngày **21** tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật
về bảo hiểm y tế năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1167/QĐ-TTg ngày 28/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh giao chỉ tiêu thực hiện bảo hiểm y tế giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1173/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 538/QĐ-TTg ngày 29/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án thực lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2012 - 2015 và 2020” trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 249/TTr-SYT ngày 18/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, các cơ quan tham gia thành viên Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Thực lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2012 - 2015 và 2020” tỉnh Bình Định chịu trách nhiệm phối hợp, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch được duyệt tại Điều 1.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Thực lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2012 - 2015 và 2020” tỉnh Bình Định, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các hội, đoàn thể liên quan;
- CVP, PVP NN;
- Lưu VT, K3, K15

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

KẾ HOẠCH

**Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế
trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2017**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3025/QĐ-UBND
ngày 21/8/2017 của UBND tỉnh)*

UBND tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế (BHYT), công tác phát triển BHYT toàn dân tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh; cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Đánh giá việc chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT, việc chấp hành chỉ tiêu thực hiện BHYT giai đoạn 2016 - 2020 được giao cho chính quyền địa phương các cấp trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1167/QĐ-TTg ngày 28/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định giao chỉ tiêu thực hiện BHYT hàng năm của UBND tỉnh. Qua đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp chính quyền, các ngành chức năng và rút ra bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT, thúc đẩy thực hiện lộ trình tiến tới BHYT toàn dân trên địa bàn tỉnh theo lộ trình đã được Thủ tướng Chính phủ giao.

II. NỘI DUNG

Kiểm tra, giám sát việc chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện và kết quả thực hiện một số chính sách, pháp luật về BHYT, các giải pháp thúc đẩy thực hiện lộ trình tiến tới BHYT toàn dân của UBND các huyện, thị xã, thành phố theo các văn bản sau:

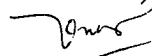
1. Quyết định số 1167/QĐ-TTg ngày 28/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh giao chỉ tiêu thực hiện bảo hiểm y tế giai đoạn 2016 - 2020 và các Quyết định giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế hàng năm của UBND tỉnh.

2. Quyết định số 2406/QĐ-UBND ngày 24/7/2014 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy chế phối hợp công tác thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

3. Việc tổ chức tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHYT; thực hiện các quy định về lập danh sách hộ gia đình tham gia BHYT; tổ chức hệ thống đại lý, phát hành, quản lý thẻ BHYT; tổ chức thực hiện chỉ tiêu BHYT tại các xã xây dựng nông thôn mới...

4. Công tác khám chữa bệnh (KCB) BHYT; quản lý, sử dụng quỹ KCB BHYT tại địa phương.

(Các đơn vị, địa phương chuẩn bị báo cáo theo hướng dẫn đính kèm)



III. KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Thành phần Đoàn kiểm tra, giám sát của tỉnh:

a) Trưởng Đoàn:

- Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh, Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Thực lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2012 - 2015 và 2020” tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo tỉnh).

- Trường hợp Phó Chủ tịch UBND tỉnh bận công tác, thì ủy quyền cho đ/c Phó Trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh (Giám đốc Sở Y tế) làm Trưởng đoàn.

b) Các thành viên tham gia:

Đại diện lãnh đạo các cơ quan có thành viên tham gia Ban chỉ đạo tỉnh gồm: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nông dân tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh...

c) Tổ thư ký giúp việc Ban chỉ đạo tỉnh: Các cán bộ của Văn phòng UBND tỉnh, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội...

2. Thành phần mời làm việc của các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là huyện)

Mời đại diện lãnh đạo: Huyện uỷ - Hội đồng nhân dân - Uỷ ban nhân dân huyện, Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Bảo hiểm xã hội, Phòng Tài chính, các ban, ngành, hội, đoàn thể liên quan của huyện. Riêng Thành phố Quy Nhơn mời thêm lãnh đạo các Trường đại học, cao đẳng trên địa bàn.

3. Thời gian, địa điểm kiểm tra, giám sát:

a) Thời gian dự kiến làm việc:

- Ngày 29/8/2017: huyện Phù Cát.
- Ngày 31/8/2017: huyện Tuy Phước.
- Ngày 05/9/2017: huyện Hoài Ân.
- Ngày 07/9/2017: huyện Tây Sơn.
- Ngày 12/9/2017: thị xã An Nhơn.
- Ngày 14/9/2017: thành phố Quy Nhơn.

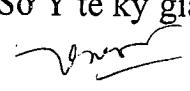
Địa điểm làm việc: Tại Văn phòng UBND các huyện, thị xã, thành phố.

4. Về giấy mời làm việc:

Thời gian làm việc cụ thể tại các địa phương sẽ có Giấy mời riêng.

Đoàn do đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng đoàn, giao Văn phòng UBND tỉnh đăng ký lịch làm việc cho đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh và thừa lệnh Chủ tịch UBND tỉnh ký giấy mời.

Trường hợp đ/c Phó Trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh (Giám đốc Sở Y tế) được UBND tỉnh ủy quyền làm Trưởng đoàn, giao Sở Y tế ký giấy mời.



IV. KINH PHÍ ĐẢM BẢO

1. Công tác phí của các thành viên tham gia Đoàn kiểm tra, giám sát: Do các đơn vị cử thành viên tham gia chi trả theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Kinh phí khác liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát (chuẩn bị tài liệu, đảm bảo hậu cần...): Bảo hiểm xã hội tỉnh chịu trách nhiệm chi trả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Y tế, Bảo hiểm Xã hội tỉnh chuẩn bị đầy đủ các tài liệu, báo cáo có liên quan và các điều kiện cần thiết khác để phục vụ lãnh đạo UBND tỉnh và các thành viên tham gia kiểm tra, giám sát làm việc với các địa phương.

2. Yêu cầu lãnh đạo các sở, ngành, đơn vị liên quan:

- Tham gia Đoàn kiểm tra, giám sát của tỉnh đúng thành phần, thời gian quy định (theo Giấy mời cụ thể của UBND tỉnh hoặc của Sở Y tế); trường hợp bận công tác đột xuất, phải báo cáo và được sự đồng ý của đ/c Trưởng đoàn, đồng thời cử cán bộ có trách nhiệm tham gia Đoàn kiểm tra của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Y tế, Bảo hiểm Xã hội tỉnh chuẩn bị các nội dung báo cáo liên quan đến nhiệm vụ được UBND tỉnh giao (theo hướng dẫn của Sở Y tế), gửi Sở Y tế để tổng hợp, chuẩn bị cho UBND tỉnh làm việc.

3. Yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng, đơn vị chức năng thuộc quyền quản lý chuẩn bị nội dung làm việc, bố trí thành phần, địa điểm làm việc theo Kế hoạch này.

Thủ trưởng các đơn vị, địa phương liên quan phối hợp thực hiện ./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục:

BÁO CÁO

V/v triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế
trên địa bàn huyện..... năm 2016 và 6 tháng đầu năm 2017

1. Công tác chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, ban hành văn bản, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế tại địa phương.

(cung cấp thông tin theo biểu mẫu 1 kèm theo).

2. Kết quả thực hiện các hoạt động.

- a) Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về BHYT.
- b) Cơ chế phối hợp liên ngành để thực hiện chính sách pháp luật về BHYT.
- c) Thực hiện các quy định về tham gia BHYT: tổ chức lập danh sách đối tượng; tổ chức mạng lưới thu phí, phát hành thẻ BHYT; tình hình cấp phát, sử dụng thẻ BHYT...
- d) Tình hình tổ chức khám, chữa bệnh cho người tham gia BHYT tại tuyến huyện, tuyến xã: thuận lợi, khó khăn; kết quả khám chữa bệnh BHYT; kết quả thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; tình hình sử dụng quỹ khám chữa bệnh BHYT; kiến nghị, đề xuất...
- đ) Kết quả thực hiện bao phủ BHYT năm 2016 và 6 tháng đầu năm 2017 theo các nhóm đối tượng; tình hình thực hiện chỉ tiêu BHYT tại các xã xây dựng nông thôn mới *(cung cấp thông tin theo Biểu mẫu 2 kèm theo)*.
- e) Công tác KCB BHYT; quản lý, sử dụng Quỹ BHYT trên địa bàn *(cung cấp thông tin theo Biểu mẫu 3 kèm theo)*.
- g) Công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết những tồn tại, vướng mắc trong thực hiện chính sách pháp luật về BHYT tại địa phương.

3. Đánh giá chung.

- a) Đánh giá những kết quả đạt được.
- b) Những tồn tại, vướng mắc trong tổ chức thực hiện và nguyên nhân.

4. Các giải pháp triển khai thực hiện chính sách pháp luật về BHYT tại địa phương trong thời gian tới.

- a) Mục tiêu và giải pháp phát triển đối tượng tham gia BHYT, thực hiện lộ trình tiến tới BHYT toàn dân.
- b) Các giải pháp nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh BHYT.
- c) Các giải pháp kiểm tra, giám sát bảo đảm thực hiện các quy định của pháp luật về BHYT tại địa phương.

5. Những kiến nghị, đề xuất cho UBND tỉnh và các đơn vị liên quan.



Biểu mẫu 1:**Tình hình triển khai thực hiện một số chính sách, pháp luật về BHYT**

TT	Nội dung	Đơn vị	Ghi chú
I	Chỉ đạo, tổ chức thực hiện	Liệt kê các văn bản đã ban hành (số, trích yếu, ngày ban hành)	
1	Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các chính sách pháp luật về BHYT của huyện, thị xã, thành phố		
2	Văn bản chỉ đạo thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT của Đảng ủy, UBND		
3	Phối hợp giữa các ban, ngành, các Hội, Đoàn thể trong tổ chức thực hiện chính sách pháp luật BHYT		
4	Đưa tỷ lệ bao phủ BHYT là chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của huyện, thị xã, thành phố		
5	Giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHYT hằng năm cho các xã, phường, thị trấn.		
II	Các hình thức hỗ trợ thêm mức đóng BHYT cho các nhóm đối tượng tại địa phương (nếu có)	Mức hỗ trợ	
	Đối tượng...		
III	Các hình thức tuyên truyền, phổ biến CSPL về BHYT	Số lần	
1	Hội nghị phổ biến		
2	Tập huấn		
3	Biên soạn nội dung tuyên truyền		
4	Phát trên Đài phát thanh, truyền hình địa phương		
5	Phát tờ rơi		
6	Thi tìm hiểu CSPL về BHYT		
7	Các hình thức khác		
IV	Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật BHYT	Số lần thanh tra, kiểm tra	
	Đơn vị thực hiện...		



Biểu mẫu 2: Tình hình tham gia BHYT theo nhóm đối tượng năm 2016 và 6 tháng đầu năm 2017

Chỉ số	Năm 2016			06 tháng đầu năm 2017			Năm 2017 (ước TH)	
	Dân số (người)	Số người tham gia BHYT	Tỷ lệ bao phủ (%)	Dân số (người)	Số người tham gia BHYT	Tỷ lệ bao phủ (%)	Số người tham gia BHYT	Tỷ lệ bao phủ (%)
I. Tổng số								
II. Theo từng nhóm đối tượng								
1. Người LĐ và NSDLĐ đóng								
- Hành chính sự nghiệp								
- Doanh nghiệp và tổ chức khác								
- Người hoạt động không chuyên trách tại xã, phường, thị trấn.								
2. Cơ quan BHXH đóng								
- hưu trí, trợ cấp BHXH								
3. NSNN đóng								
- Cán bộ xã hưởng trợ cấp từ NSNN								
- Người có công với cách mạng								
- Cựu chiến binh								
- Người trực tiếp tham gia kháng chiến								
- Đại biểu quốc hội, HĐND								
- Bảo trợ XH, người cao tuổi								
- Người nghèo, dân tộc thiểu số								
- Thân nhân Quân đội, Công an, cơ yếu								
- Trẻ em dưới 6 tuổi								
- Khác								
4. NSNN hỗ trợ mức đóng								
- Cận nghèo								
- Học sinh, sinh viên								
- Người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình								
5. Nhóm tham gia BHYT theo hộ gia đình								
III. Tỷ lệ BHYT tại các xã nông thôn mới (danh sách xã đã đạt NTM và đăng ký 2017)								
- Xã... (năm đạt NTM hoặc đăng ký đạt 2017)								

Biểu mẫu 3:

Tình hình khám chữa bệnh BHYT năm 2016 và 6 tháng đầu năm 2017

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2016	6 tháng đầu năm 2017
I	TẠI BỆNH VIỆN HUYỆN/TX/TP			
1	Tình hình sử dụng quỹ KCB BHYT			
a	Số thẻ đăng ký KCB BHYT ban đầu	thẻ		
b	Tổng quỹ KCB BHYT	đồng		
c	Tổng chi KCB BHYT	đồng		
	- Chi KCB tại chỗ	đồng		
	- Chi thanh toán đa tuyến đi	đồng		
d	Vượt quỹ KCB BHYT (+/-)	đồng		
đ	Vượt trần KCB BHYT (+/-)	đồng		
e	Số kinh phí được chấp nhận thanh toán	đồng		
g	Số kinh phí từ chối thanh toán, xuất toán	đồng		
h	Nguyên nhân từ chối thanh toán, xuất toán:			
	- Sai sót về hành chính (kê sai về tên dịch vụ, đối tượng, mức hưởng...)	đồng		
	- Thực hiện dịch vụ khi chưa đủ điều kiện (chứng chỉ hành nghề, phê duyệt kỹ thuật...)	đồng		
	- Sử dụng dịch vụ, thuốc, vật tư... chưa phù hợp	đồng		
	- Nguyên nhân khác	đồng		
2	Tình hình KCB BHYT			
a	Tổng số lượt KCB BHYT	lượt		
	- Số lượt KCB BHYT ngoại trú	lượt		
	- Số lượt KCB BHYT nội trú	lượt		
b	Bình quân số lượt KCB/thẻ BHYT	lượt/thẻ		
	- Bình quân số lượt KCB ngoại trú/thẻ BHYT	lượt/thẻ		
	- Bình quân số lượt KCB nội trú/thẻ BHYT	lượt/thẻ		
c	Bình quân chi phí/lượt KCB BHYT	đồng		
	- Bình quân chi phí/lượt KCB BHYT ngoại trú	đồng		
	- Bình quân chi phí/lượt KCB BHYT nội trú	đồng		
d	Trần thanh toán KCB BHYT			
	- Trần thanh toán KCB BHYT ngoại trú	đồng		
	- Trần thanh toán KCB BHYT nội trú	đồng		
đ	Tổng số lượt chuyển tuyến KCB BHYT	lượt		

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2016	6 tháng đầu năm 2017
e	Tổng số lượt thanh toán đa tuyến đi KCB BHYT	lượt		
g	Bình quân chi phí /lượt đa tuyến đi	đồng		
	- Bình quân chi phí /lượt đa tuyến đi ngoại trú	đồng		
	- Bình quân chi phí/lượt đa tuyến đi nội trú	đồng		
II	TẠI TRẠM Y TẾ XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN			
1	Tình hình sử dụng quỹ KCB BHYT			
a	Số thẻ đăng ký KCB BHYT ban đầu	thẻ		
b	Tổng quỹ KCB BHYT	đồng		
c	Tổng chi KCB BHYT	đồng		
d	Vượt quỹ KCB BHYT (+/-)	đồng		
đ	Vượt trần KCB BHYT (+/-)	đồng		
e	Số kinh phí được chấp nhận thanh toán	đồng		
g	Số kinh phí từ chối thanh toán, xuất toán	đồng		
h	Nguyên nhân từ chối thanh toán, xuất toán:			
	- Sai sót về hành chính (kê sai về tên dịch vụ, đối tượng, mức hưởng...)	đồng		
	- Thực hiện dịch vụ khi chưa đủ điều kiện (chứng chỉ hành nghề, phê duyệt kỹ thuật...)	đồng		
	- Sử dụng dịch vụ, thuốc, vật tư... chưa phù hợp	đồng		
	- Nguyên nhân khác	đồng		
2	Tình hình KCB BHYT			
a	Tổng số lượt KCB BHYT	lượt		
b	Bình quân số lượt KCB/thẻ BHYT	lượt/thẻ		
c	Bình quân chi phí/lượt KCB BHYT	đồng		
d	Trần thanh toán KCB BHYT	đồng		
đ	Tổng số lượt chuyển tuyến KCB BHYT	lượt		